

Số: 39/2023/QĐST-HNGĐ

Hải Hà, ngày 20 tháng 12 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 73/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979.

Nơi thường trú: thôn H, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Trịnh Văn K, sinh năm 1979.

Nơi thường trú: thôn H, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở: khu G, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Văn K.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Văn K có 03 con chung là Trịnh Thị H1, sinh ngày 05/11/1999, Trịnh Thị Cẩm L, sinh ngày 09/02/2003 và Trịnh Đại P, sinh ngày 19/6/2012.

Anh Trịnh Văn K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung là Trịnh Đại P từ tháng 12 năm 2023 đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị

H phải cấp dưỡng nuôi con với số tiền 2.000.000đ/tháng, việc cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 12 năm 2023 đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở. Đối với 02 con Trịnh Thị H1 và Trịnh Thị Cẩm L hiện đã trưởng thành anh K, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Văn K không có tài sản chung, không có nợ chung.

- Về án phí Tòa án: chị Nguyễn Thị H phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị Nguyễn Thị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005091 ngày 27/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. (Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Hải Hà;
- Chi cục THADS huyện Hải Hà;
- UBND xã Quảng Thành, huyện Hải Hà.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vương Thị Thanh